

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN  
TỈNH QUẢNG NAM

Bản án số: 60/2017/DS-ST

Ngày 12-9-2017

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Trần Văn Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Nam Hải;

Bà Võ Thị Lan.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:*** Ông Hà Đức Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2017/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2017/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Địa chỉ: Tòa nhà T, phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

***Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:*** bà Lê Thị Thanh T, sinh năm: 1993, địa chỉ: Đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, văn bản ủy quyền số 805 ngày 20 tháng 3 năm 2017 (có mặt).

***- Bị đơn:*** Ông Lê Thanh V, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 12/4/2017 của Ngân hàng Thương mại cổ phần V và quá trình giải quyết vụ án bà Lê Thị Thanh T là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 11/10/2014, ông Lê Thanh V có ký hợp đồng tín dụng số 20141011-142027-0001 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 26.145.000đ, lãi suất 5,14%/tháng, để tiêu dùng cá nhân.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng ông Lê Thanh V có trách nhiệm thanh toán số tiền là 46.130.000đ (gồm gốc là 26.145.000đ và lãi là 19.985.000đ), trả chậm trong 24 tháng. Trong đó, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.923.000đ, tháng cuối cùng trả 1.901.000đ. Thanh toán vào ngày 11 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 11/11/2014.

Đồng thời vào ngày 11/10/2014, ông Lê Thanh V và Ngân hàng TMCP V có lập Hợp đồng thế chấp tài sản số 20141011-142027-0001, theo đó ông Lê Thanh V thế chấp tài sản là xe máy hiệu Yamaha Nouvo, số khung RLCN1DB10EY237735, số máy 1DB1237741 để đảm bảo nghĩa vụ đối với Ngân hàng. Xe máy hiện nay ông V đang quản lý và sử dụng, Ngân hàng đang giữ bản gốc giấy đăng ký xe.

Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho Ngân hàng 01 lần với số tiền là 2.223.000đ, trong đó: tiền gốc là 576.532đ và tiền lãi là 1.646.468đ. Kể từ ngày 17 tháng 11 năm 2014, ông Lê Thanh V đã không thanh toán thêm bất kì khoản nào, dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở.

Nay Ngân hàng TMCP V khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Thanh V thanh toán số tiền tổng cộng là 43.907.000đ, trong đó: nợ gốc là 25.568.468đ và lãi là 18.338.532đ (lãi suất tính đến ngày 11/10/2016) và xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

Sau ngày 11/10/2016 đến khi bản án, quyết định của Tòa án buộc bị đơn trả nợ có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng không tính lãi cho bị đơn. Khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật nếu bị đơn không thanh toán ngay thì phải chịu lãi chậm thanh toán theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong hợp đồng tín dụng có ghi tên của bà Phạm Thị C nhưng chỉ để xác định thông tin của người vay tiền, bà C không có nghĩa vụ dân sự đối với số nợ của ông Lê Thanh V.

*Bị đơn ông Lê Thanh V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa án làm việc và không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.*

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến của Viện Kiểm sát về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, các đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý và Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đảm bảo kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án; bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử.

Đề nghị về giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Lê Thanh V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ vay tổng cộng là 43.907.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Lê Thanh V đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2015 cho đến nay không về. Khi đi, ông Lê Thanh V không báo chính quyền địa phương cũng như phía Ngân hàng. Ông Lê Thanh V thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng và không thông báo cho bên Ngân hàng biết về nơi cư trú mới thì được coi là cố tình giấu địa chỉ. Tòa án tiến hành niêm yết văn bản tố tụng và xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 179, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 11/10/2014, giữa Ngân hàng TMCP V và ông Lê Thanh V có ký Hợp đồng tín dụng số 20141011-142027-0001. Theo đó, ông Lê Thanh V vay của Ngân hàng số tiền là 26.145.000đ (hai mươi sáu triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), lãi suất 5,14%/tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Ông Lê Thanh V đã nhận đủ số tiền vay của Ngân hàng. Đây là hợp đồng hợp pháp.

Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Lê Thanh V có trách nhiệm thanh toán số tiền là 46.130.000đ (gồm gốc là 26.145.000đ và lãi là 19.985.000đ), trả chậm trong 24 tháng. Trong đó, 23 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.923.000đ, tháng cuối cùng trả 1.901.000đ. Thanh toán vào ngày 11 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 11/11/2014.

Căn cứ vào lời khai của đại diện nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thì thấy: Sau khi vay vốn, ông V đã thanh toán cho Ngân hàng 01 lần với số tiền 2.223.000đ, trong đó: thanh toán tiền gốc là 576.532đ và thanh toán tiền lãi là 1.646.468đ vào ngày 17/11/2014 và sau đó không tiếp tục thanh toán theo thỏa thuận. Việc ông Lê Thanh V không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo thỏa thuận đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Thanh V thanh toán số nợ còn lại tổng cộng là 43.907.000đ, trong đó: nợ gốc là 25.568.468đ và lãi là 18.338.532đ (lãi suất tính đến ngày 11/10/2016) là có căn cứ để chấp nhận, buộc ông Lê Thanh V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ vay trên.

Về lãi tiền vay: Sau ngày 11/10/2016 đến khi bản án có hiệu lực pháp luật, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi nợ tiền vay nên không xét. Bị đơn phải chịu lãi chậm thi hành án theo quy định của Bộ luật Dân sự theo yêu cầu của nguyên đơn.

Về tài sản thế chấp: Ngày 11/10/2014, ông Lê Thanh V và Ngân hàng TMCP V có lập Hợp đồng thế chấp tài sản số 20141011-142027-0001, theo đó ông Lê Thanh V

thế chấp tài sản là xe máy hiệu Yamaha Nouvo biển kiểm soát 92D1-296.05, số khung DB10EY237735, số máy 1DB1237741. Ông V là người quản lý, sử dụng tài sản thế chấp; giấy đăng ký xe máy Ngân hàng đang giữ. Đây là tài sản thuộc quyền sở hữu của ông Lê Thanh V và để đảm bảo cho việc thực hiện hợp đồng vay. Tài sản thế chấp được xử lý tại giai đoạn thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V đối với ông Lê Thanh V về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Lê Thanh V phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền nợ vay tổng cộng là: 43.907.000đ (bốn mươi ba triệu chín trăm lẻ bảy ngàn đồng), trong đó: nợ gốc là 25.568.468đ và nợ lãi là 18.338.532đ.

Tài sản thế chấp: Xe máy hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 92D1-296.05, số khung DB10EY237735, số máy 1DB1237741.

Tài sản thế chấp được xử lý tại giai đoạn thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Ông Lê Thanh V phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.195.000đ (hai triệu một trăm chín mươi lăm ngàn đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.098.000đ (một triệu không trăm chín mươi tám nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0008371, ngày 18/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong án, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận :***

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn ;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Trần Văn Sinh**